TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC** ----------
Số: **197**/2021/QĐST-KDTM	*Đông Anh, ngày 24 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16/11/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 208/2021/TLST-KDTM ngày 04/10/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng A**.

Địa chỉ: Số 02 phố X1, phường Y1, quận Z1, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn D- Tổng giám đốc.

Người đại diện tham gia tố tụng theo uỷ quyền: Ông Trần Quang E- Trưởng phòng khách hàng hộ sản xuất và cá nhân- Ngân hàng A- Chi nhánh Đông Anh.

Bị đơn: 1. Chị **Chị Phạm Thị B**, sinh năm 1986.

2. Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, TP. Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị F**, sinh năm 1960.

2. Anh **Phạm Trọng G**, sinh năm 2002.

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, TP. Hà Nội.

Anh Gcó văn bản ủy quyền cho chị B tham gia tố tụng.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về dư nợ: Tính đến thời điểm hết ngày 16/11/2021, theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-2020031172 ngày 02/7/2020 và các Khế ước nhận nợ, chị Phạm Thị B, anh Phạm Văn C còn nợ Ngân hàng A số tiền như sau:

+ Nợ gốc: 700.000.000 đồng;

+ Lãi trong hạn: 61.854.109 đồng;

+ Lãi quá hạn: 19.631.165 đồng;

Tổng cộng **781.485.274** (Bảy trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm tám mươi lăm nghìn, hai trăm bảy mươi bốn) đồng.

2. Về tài sản bảo đảm: Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay trên của chị B, anh C là:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 42, tờ bản đồ số 11, địa chỉ: Thôn Hà Lâm 2, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 256434 do UBND huyện Đông Anh cấp ngày 15/11/2004 cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị F.

3. Về phương án trả nợ: Nay các bên thống nhất phương án trả nợ của chị B, anh C cho Ngân hàng A như sau:

- Về lãi suất: Ngân hàng vẫn tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 17/11/2021 tương ứng với số dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất hai bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi Ngân hàng thu hồi hết khoản nợ.

- Chậm nhất đến hết tháng 6 năm 2022, chị B, anh C có trách nhiệm tất toán cho ngân hàng toàn bộ số nợ gốc, lãi phát sinh.

- Toàn bộ số tiền nếu chị B, anh C trả được sẽ được ưu tiên trừ vào nợ gốc của Hợp đồng tín dụng trước.

Trường hợp chị B, anh C trả nợ không đầy đủ hoặc vi phạm bất kì nghĩa vụ trả nợ nào theo cam kết ở trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm ở Mục 2 để thu hồi nợ.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị B và anh Phạm Văn C liên đới chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **17.629.000** (Mười bảy triệu, sáu trăm hai mươi chín nghìn) đồng.

Ngân hàng A được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **16.924.000** (Mười sáu triệu, chín trăm hai mươi tư nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **45537** ngày 23/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./.*

(Đã ký)

Nguyễn Lâm Bình